

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Công văn số 4155/BKHĐT-ĐTNN ngày 01/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 12/TTr-SKHĐT ngày 20/02/2024 và ý kiến của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 10610/BKHĐT-ĐTNN ngày 15/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2024.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình nêu trên và quản lý, sử dụng kinh phí đối với các hoạt động xúc tiến đầu tư đúng mục đích, theo quy định hiện hành, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Đối với các hoạt động tổ chức đoàn đi học tập kinh nghiệm, hội thảo trong nước và xúc tiến đầu tư ngoài nước, giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; Giám đốc Kho bạc nhà nước Trà Vinh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm XTĐT phía Nam;
- Như Điều 4;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. *oa*



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Quỳnh Thiện*

**Nguyễn Quỳnh Thiện**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2024**

*(Kèm theo Quyết định số: 227/QĐ-UBND, ngày 23/02/2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

*Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030,*

*Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 02/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 80/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về định mức sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh theo hướng bền vững đến năm 2030 nhằm thu hút đầu tư, phát triển về chất lượng doanh nghiệp theo kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề án phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Trà Vinh đến năm 2030;*

*Căn cứ Công văn số 4155/BKHĐT-ĐTNN ngày 01/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024;*

*Căn cứ Công văn số 10610/BKHĐT-ĐTNN ngày 15/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024,*

*Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2024, như sau:*

## **A. BỐI CẢNH**

Năm 2024 là năm thứ 4 của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025), tình hình kinh tế - xã hội cơ bản ổn định, phát triển hơn so với cùng kỳ, thực hiện 23/23 chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đạt và vượt; tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, phát triển doanh nghiệp, sản xuất công nghiệp tăng khá; các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, khuyến công được thực hiện bảo đảm theo tiến độ, kế hoạch; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng mạnh; công tác nắm tình hình sản xuất tại các doanh nghiệp, tiến độ triển khai dự án của nhà đầu tư được quan tâm sâu sát; cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực; tổ chức, bộ máy tiếp tục được củng cố, sắp xếp kiện toàn; chất lượng tham mưu, ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được nâng cao, nội dung đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

Nhu cầu vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội là rất lớn nhưng khả năng đáp ứng của ngân sách Nhà nước còn hạn chế; bên cạnh đó, do cạnh tranh chiến lược các nước lớn, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại gay gắt hơn, hậu quả đại dịch Covid-19 trên toàn cầu còn phải khắc phục nhiều năm dẫn đến suy giảm dòng vốn đầu tư cũng như quá trình tái cơ cấu, dịch chuyển chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu. Chính vì vậy, việc huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và nước ngoài là nguồn bổ sung cần thiết để thực thi định hướng phát triển, góp phần thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021 - 2025 nói chung và năm 2024 nói riêng.

## **B. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ ngành Trung ương, Lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN), cảng biển, logistics, Nhà máy chế biến thủy sản (tôm), Nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm; vùng nguyên liệu và Nhà máy chế biến nông sản (lúa, dừa, rau, củ, quả, ...); kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn, ...); thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh được đẩy mạnh, đã rút ngắn thời gian xử lý và trả kết quả cho doanh nghiệp; các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư trong nước được tăng cường, tiếp và làm việc với các tập đoàn, nhà đầu tư tiềm năng đến tìm hiểu môi trường đầu tư tỉnh Trà Vinh; công tác phối hợp, liên kết vùng, liên kết với các cơ quan Trung ương được chủ động triển khai, đã tạo được nhiều kênh xúc tiến đầu tư cho tỉnh.

- Tổ chức thành công Hội thảo tiềm năng về năng lượng sạch, cơ hội hợp tác đầu tư và phát triển tại Trà Vinh vào ngày 24/11/2023, với số lượng tham dự 200 đại biểu. Qua hội thảo đã góp phần đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư các dự án năng lượng tại tỉnh, đưa Trà Vinh trở thành trung tâm năng lượng sạch.

- Trong năm, tiếp và làm việc khoảng 61 lượt tổ chức<sup>1</sup>, doanh nghiệp, nhà đầu tư đến tỉnh Trà Vinh tìm hiểu, khảo sát dự án đầu tư trong và ngoài khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT), lĩnh vực quan tâm: Nông nghiệp, du lịch, hạ tầng kỹ thuật, thương mại - dịch vụ, công nghiệp, Cụm công nghiệp (CCN), Phố đêm Trà Vinh, nhà máy luyện Đồng,...

- Tỉnh Trà Vinh đã thành lập Tổ Hỗ trợ nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh<sup>2</sup> và Tổ công tác đặc biệt<sup>3</sup> có trách nhiệm, hỗ trợ cho Nhà đầu tư đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, các thủ tục pháp lý để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án. Ngoài ra, tỉnh Trà Vinh cũng thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2023, toàn tỉnh thu hút 12 dự án (trong KCN, KKT: 02 dự án; ngoài KCN, KKT: 10 dự án), trong đó: có 11 dự án<sup>4</sup> đầu tư trong nước (tăng 06 dự án so với năm 2022) với tổng vốn đầu tư 1.263,363 tỷ đồng (giảm 4.976,725 tỷ đồng so với năm 2022) và 01 dự án nước ngoài với tổng vốn đầu tư 2,5 triệu USD (bằng với năm 2022). Dự án đầu tư phân theo khu vực gồm:

+ Khu vực I: 01 dự án trong nước, vốn đăng ký 62,5 tỷ đồng, thuộc lĩnh vực chăn nuôi gia súc.

+ Khu vực II: 06 dự án trong nước, vốn đăng ký 408,390 tỷ đồng và 01 dự án nước ngoài với vốn 2,5 triệu USD, gồm các lĩnh vực công nghiệp chế biến, điện, sản xuất gỗ, gia công giày,... (Riêng trong KCN, KKT có 01 dự án vốn đầu tư 44,930 tỷ đồng).

+ Khu vực III: 05 dự án trong nước, vốn đăng ký 792,473 tỷ đồng, gồm các lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, nhà ở, Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ loại I, ... (Riêng trong KCN, KKT có 01 dự án vốn đầu tư 1,15 tỷ đồng).

<sup>1</sup> Trong đó: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh tiếp và làm việc với 37 lượt; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh tiếp và làm việc với 24 lượt.

<sup>2</sup> Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh

<sup>3</sup> Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh

<sup>4</sup> Ngoài KCN; KKT: 09 dự án trong nước (Dự án Nhà máy thực phẩm An Phước của Công ty TNHH Thực phẩm An Phước; dự án Nhà máy sản xuất đồ gia dụng bằng gỗ và bằng sắt, may mặc, giày da của Công ty TNHH Đầu tư và Sản xuất Thái Bình Dương TV; dự án Khu neo chờ tàu cảng biển trung tâm điện lực Duyên Hải của Tổng Công ty Phát điện I; dự án Kho Xăng dầu Tân Sơn của Công ty TNHH TM-DV Hào Phát Phú Petro; dự án Nhà ở thuộc thiết chế công đoàn tỉnh Trà Vinh của liên doanh Công ty Cổ phần XD và Thương mại UNICO và Công ty Cổ phần Thăng Long; dự án Trang trại nuôi bò Mỹ Chánh của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu đầu tư nông nghiệp Hiệp Phát; dự án Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ loại I của Doanh nghiệp Tư nhân Sản xuất - Thương mại Nguyễn Trinh; dự án Lộ ra 110kV trạm 220kV Duyên Hải của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam - TNHH; dự án Khu nhà ở cao cấp Nhật Bản của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Tấn Tài); 01 dự án nước ngoài (Dự án Gia công các mặt hàng giày dép Công ty TNHH Tera Surplus Việt Nam của Công ty TNHH Tera Surplus Việt Nam).

Trong KCN, KKT: 02 dự án trong nước (Dự án Cửa hàng Xăng dầu VÀM RẠCH CỎ của Công ty TNHH MTV TM-DV Xăng dầu Châu Khoa; dự án Nhà máy sản xuất các sản phẩm nông nghiệp sinh thái của Công ty Cổ phần công nghệ GILL)

- Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 380 dự án còn hiệu lực, trong đó có 38 dự án đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đăng ký 2,983 tỷ USD và 342 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký 164,435 nghìn tỷ đồng, trong đó:

+ Trong KCN, KKT có 83 dự án, trong đó có 14 dự án đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đăng ký 2,526 tỷ USD và 69 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký 102,397 nghìn tỷ đồng.

+ Ngoài KCN, KKT có 297 dự án, trong đó có 24 dự án nước ngoài, với tổng vốn đăng ký khoảng 0,457 tỷ USD và 273 dự án trong nước, với tổng vốn đăng ký 62,038 nghìn tỷ đồng.

## **II. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP**

Thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế, cụ thể như:

- Công tác giải phóng mặt bằng KKT, KCN, CCN chậm giao cho nhà đầu tư triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật nên khó khăn trong việc kêu gọi đầu tư đối với nhà đầu tư thứ cấp; công tác xúc tiến, mời gọi đầu tư chưa thu hút được các dự án có công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao vào KKT, KCN, CCN. Hầu hết các dự án đang đầu tư chỉ ở quy mô vừa và nhỏ chủ yếu sử dụng lao động thủ công. Mặc dù tỉnh đã tạo các điều kiện để hỗ trợ, các nhà đầu tư đến làm việc chỉ dừng ở mức độ tìm hiểu, khảo sát; số lượng nhà đầu tư quyết định đầu tư chưa nhiều do quỹ đất sạch còn hạn chế.

- Việc quản lý các dữ liệu về thu hút đầu tư tại tỉnh Trà Vinh đã được tin học hóa thành nhiều dạng dữ liệu số đăng tải trên cổng thông tin điện tử, gửi nhà đầu tư qua email,... Tuy nhiên, vẫn chưa đáp ứng kịp theo yêu cầu của công tác quản lý xúc tiến đầu tư trong giai đoạn hiện nay, nhất là việc nhà đầu tư, doanh nghiệp chưa xác định được vị trí dự án đầu tư, điều kiện hạ tầng kỹ thuật khi nhà đầu tư lần đầu tiếp cận địa phương, dẫn đến phải mất nhiều thời gian để đi lại, khảo sát, đánh giá. Điều này gây hạn chế trong việc tìm kiếm, tiếp cận và khai thác các dữ liệu thông tin về đầu tư trên địa bàn tỉnh.

## **III. NGUYÊN NHÂN HẠN CHẾ, BẤT CẬP**

- Quỹ đất sạch còn hạn chế và chưa có cơ chế đặc thù để tạo quỹ đất sạch kêu gọi đầu tư, đa phần đất của dân thực hiện công tác bồi hoàn giải phóng mặt bằng mất nhiều thời gian, cơ hội việc lựa chọn quyết định đầu tư của các nhà đầu tư; hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm thi công để đưa vào hoạt động mời gọi nhà đầu tư thứ cấp.

- Tỉnh chưa có công cụ để quản lý các dữ liệu về thu hút đầu tư, phân tích dự án mời gọi đầu tư,... nên công tác xây dựng báo cáo, đánh giá hiện trạng hằng năm chưa được chuẩn hóa, rất khó khăn trong việc lưu trữ cũng như tổng hợp thông tin, từ đó định hướng chung cho tình hình phát triển đầu tư của tỉnh.

## **C. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

### **I. MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG**

#### **1. Mục tiêu:**

- Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội, kết nối đầu tư và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến, phù hợp với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của đất nước góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Ưu tiên tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; có chính sách hợp lý, minh bạch đi đôi với tiếp tục cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng,...; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định và hiệu quả cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư để xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn.

- Tiếp tục duy trì môi trường đầu tư cạnh tranh trong bối cảnh mới, tỉnh Trà Vinh thúc đẩy các chương trình phát triển hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp xanh, sinh thái, chuỗi cung ứng đáp ứng tiêu chuẩn giảm phát thải ... để các nhà đầu tư có thể sản xuất các sản phẩm xuất khẩu đáp ứng tiêu chuẩn kinh tế xanh.

- Chú trọng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, huy động tối đa các nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với liên kết vùng, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững theo hướng xây dựng Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Chủ động xây dựng đồng bộ các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến biển. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN, cảng biển, logistics, Nhà máy chế biến thủy sản (tôm), Nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm; Vùng nguyên liệu và Nhà máy chế biến nông sản (lúa, dừa, rau, củ, quả...); kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn...) mang tính chiến lược tạo động lực để phát triển ngành du lịch.

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả tiềm năng, cơ hội, lợi thế của tỉnh phục vụ cho tăng trưởng kinh tế, thu hút mạnh mẽ các nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trở thành nguồn vốn đầu tư phát triển quan trọng của tỉnh, tập trung triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, dự án liên kết vùng và khu vực .... Hoàn thiện các quy hoạch KKT, KCN, CCN để chuẩn bị quỹ đất sạch sẵn sàng đón làn sóng đầu tư nước ngoài. Trước hết, ưu tiên đối với đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng KKT, KCN, CCN trên địa bàn tỉnh, đồng thời phải gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường, đẩy mạnh quan hệ kinh tế đối ngoại, liên kết hợp tác xúc tiến vùng miền, trong khu vực và các tổ chức quốc tế. Tiếp tục tập trung xúc tiến các doanh nghiệp của các nhà đầu tư nước ngoài truyền thống như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Đài Loan, Hồng Kông (Trung Quốc), Hoa Kỳ, Châu Âu, các nước halal ... đang có nhu cầu tái cơ cấu chuỗi cung ứng do ảnh hưởng của cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung và lợi thế tạo từ việc Việt Nam gia nhập các Hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương

- Duy trì đối thoại thường xuyên với các nhà đầu tư nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các dự án đang hoạt động, đảm bảo các dự án hoạt động có hiệu quả, đúng tiến độ và tiếp tục củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với

môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh, tạo hiệu ứng lan tỏa và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

- Giới thiệu môi trường và các điều kiện cần thiết liên quan đến đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư, các dự án, lĩnh vực ưu tiên mời gọi đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Trà Vinh.

## 2. Định hướng thu hút đầu tư:

- Tập trung kêu gọi đầu tư phát triển mạnh về kinh tế biển như năng lượng tái tạo, hậu cần cảng biển, dịch vụ logistics, nông nghiệp, thủy sản, chế biến nông, thủy sản,... được Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 02/10/2023 và Quyết định 892/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 phê duyệt Đề án phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh thời kỳ đến năm 2030; UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh theo hướng bền vững đến năm 2030 nhằm thu hút đầu tư, phát triển về chất lượng doanh nghiệp theo kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 và Đề án phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 tại Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 22/11/2023. Đây là các văn bản làm cơ sở pháp lý quan trọng để xác định các dự án ưu tiên tập trung kêu gọi đầu tư trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Tỉnh Trà Vinh đẩy mạnh công tác cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, nâng cao hiệu quả trong công tác xúc tiến đầu tư. Tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ, xúc tiến đầu tư các doanh nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm miền Nam, hình thành chuỗi cung ứng sản xuất, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập, tăng cường sức cạnh tranh cho doanh nghiệp, tạo bước chuẩn bị để đón các doanh nghiệp lớn đầu tư vào tỉnh.

- Thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường hoạt động tiếp cận, kết nối các nhà đầu tư lớn, đứng đầu các chuỗi cung ứng để kịp thời thu hút được các dự án lớn, trọng điểm, có hàm lượng công nghệ cao, đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực tỉnh ưu tiên (*công nghiệp biển, nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, du lịch biển, đóng tàu, năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ,...*).

- Kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KKT, KCN và CCN; Tập trung khai thác các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn, hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo mặt bằng sạch, kết nối giao thông, đào tạo nguồn nhân lực (*nhất là nhân lực chất lượng cao*)... để sẵn sàng tiếp nhận đầu tư.

- Tập trung thúc đẩy hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài có công nghệ cao để ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, áp dụng vào các ngành, lĩnh vực mà tỉnh có thế mạnh, thương hiệu, nâng cao năng suất và chất lượng để xuất khẩu ra thị trường quốc tế. Thúc đẩy xúc tiến đầu tư trọng tâm vào các lĩnh vực có thế mạnh, tiềm năng của tỉnh như: Kinh tế biển (*Cảng biển, logistic, nhà máy chế biến thủy sản, điện gió, năng lượng tái tạo*), công nghiệp năng lượng, vùng nguyên liệu và nhà máy chế biến nông sản, du lịch, hạ tầng khu/cụm công nghiệp, hệ thống logistics.



- Các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh cần đảm bảo tính liên kết vùng, có tính chiến lược, tạo đột phá, lan tỏa phát triển kinh tế xã hội trong vùng; tăng cường phối hợp các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại khu vực phía Nam (*Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Nam,...*) để triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư cho toàn vùng.

- Phổ biến chính sách, pháp luật về môi trường đầu tư: Phát hành ấn phẩm, video clip, trang thông tin điện tử về các dự án mời gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư đến các đối tượng là nhà đầu tư tiềm năng trong và ngoài nước; thông qua Đại sứ quán, Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức, Tập đoàn kinh tế nước ngoài quảng bá, giới thiệu, mời gọi đầu tư dự án vào Trà Vinh.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng danh mục dự án ưu tiên mời gọi đầu tư, các dự án sơ bộ, dự án khả thi có điều kiện triển khai ngay; Giới thiệu điều kiện và môi trường đầu tư tại các diễn đàn, hoạt động mời gọi đầu tư, công khai các quy hoạch phát triển để mời gọi đầu tư.

- Xây dựng Bản đồ số xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh gồm điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và môi trường đầu tư, chính sách,... sẵn sàng cung cấp khi nhà đầu tư có yêu cầu.

- Tham gia diễn đàn xúc tiến, hợp tác trên lĩnh vực đầu tư cấp khu vực, quốc gia và quốc tế; lựa chọn các nhà đầu tư tiềm năng, năng lực tốt để trực tiếp mời gọi đầu tư vào các dự án trọng điểm, quy mô lớn trong KKT, các KCN và CCN.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội, kết nối đầu tư và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, phù hợp với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của đất nước góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

## II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

**1. Hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư:**

- Tăng cường các kênh xúc tiến đầu tư trực tuyến và ứng dụng công nghệ số (triển lãm số, dữ liệu trực tuyến, cổng thông tin điện tử về xúc tiến đầu tư, truyền thông ứng dụng trí tuệ nhân tạo ...) trong việc tìm kiếm, lựa chọn đối tác;

- Hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, các mô hình triển khai kêu gọi đầu tư FDI, các thủ tục hành chính, chính sách đầu tư và triển khai các dự án hợp tác đầu tư tại các tỉnh, thành phố có điều kiện kinh tế - xã hội tương đương với tỉnh để rút kinh nghiệm vận dụng cho tỉnh;

- Tham gia các hội nghị do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức tại nước ngoài; Tổ chức và tham gia các Hội nghị xúc tiến đầu tư khu vực hoặc của các tỉnh bạn nhằm thu thập thông tin, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng đầu tư của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

**1.1. Tổ chức các đoàn khảo sát, nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thị trường và đối tác đầu tư ở nước ngoài:**

- Dự kiến đoàn đi xúc tiến đầu tư các nước thuộc Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Hiệp định thương mại tự do Việt

Nam - EU (EVFTA); Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP); và các quốc gia/vùng lãnh thổ đã đầu tư dự án tại Việt Nam.

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2024.
- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

1.2. Tổ chức các đoàn khảo sát, nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thị trường và đối tác đầu tư ở trong nước:

1.2.1. Tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư đến các Đại sứ quán, Lãnh sự quán, tham tán kinh tế, thương mại các nước tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, ...

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

1.2.2. Tổ chức, tham gia Hội thảo, Hội nghị xúc tiến đầu tư trong nước tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tại tỉnh và các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

1.2.3. Tổ chức các đoàn khảo sát, nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thị trường và đối tác đầu tư ở trong nước

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

**2. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư:**

2.1. Khai thác hiệu quả trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp:

- Xây dựng, vận hành, bảo trì hoạt động của trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp ([www.xuctientravinh.com.vn](http://www.xuctientravinh.com.vn)) do Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp quản và trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư Việt - Nhật ([www.japandesk.travinh.gov.vn](http://www.japandesk.travinh.gov.vn)) do Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý: bao gồm quản trị, bảo trì, gia hạn tên miền và hosting, vận hành website, chi trả nhuận bút, nhuận ảnh, ...

- Xúc tiến tổng hợp qua Internet (Xây dựng và sưu tầm bài viết, khai thác chọn lọc bổ sung và cập nhật thông tin danh mục dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, ...).

- Thu thập thông tin, số liệu làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng, nội dung, hình ảnh, cập nhật thông tin kịp thời để giới thiệu về điều kiện tự nhiên - xã hội, tiềm năng kinh tế, môi trường đầu tư, chính sách hỗ trợ đầu tư, dự án đầu tư thông qua trang thông tin Cổng thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh ([www.travinh.gov.vn](http://www.travinh.gov.vn)) và trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp ([www.xuctientravinh.com.vn](http://www.xuctientravinh.com.vn)), trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư Việt - Nhật ([www.japandesk.travinh.gov.vn](http://www.japandesk.travinh.gov.vn)), ...

- Đặt hàng cơ quan truyền thông trong nước và nước ngoài viết bài, làm phóng sự trên báo, đài.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

2.2. Thu thập thông tin, số liệu làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:

- Thu thập thông tin, tổng hợp, nghiên cứu xây dựng các đề án, báo cáo, tài liệu; xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

2.3. Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh:

- Khai thác có hiệu quả website của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh để chuyển tải thông tin cần thiết trên lĩnh vực xúc tiến và tư vấn đầu tư một cách hiệu quả nhất đến các nhà đầu tư, doanh nghiệp, phù hợp với xu thế toàn cầu hóa thông tin hiện nay, là kênh thông tin hỗ trợ tích cực cho các hoạt động xúc tiến và tư vấn đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư cập nhật lên trang thông tin điện tử đầy đủ các thông tin, giới thiệu hình ảnh doanh nghiệp, các điều kiện trao đổi đầu tư sản xuất kinh doanh; chính sách ưu đãi, hỗ trợ và các thủ tục đầu tư. Thực hiện tốt chức năng quản trị và vận hành trang thông tin điện tử.

- Thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng, nội dung, hình ảnh, cập nhật thông tin kịp thời để giới thiệu về điều kiện tự nhiên - xã hội, tiềm năng kinh tế, môi trường đầu tư, chính sách hỗ trợ đầu tư, dự án đầu tư thông qua trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh ([www.travinh.gov.vn](http://www.travinh.gov.vn)) và của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh ([www.teza.travinh.gov.vn](http://www.teza.travinh.gov.vn)). Đặt hàng cơ quan truyền thông trong nước và nước ngoài viết bài, làm phóng sự trên báo chí.

- Khai thác chọn lọc thông tin trên mạng internet, tập trung vào một số nội dung chủ yếu như: Bản tin đầu tư, cơ hội đầu tư, thông tin pháp luật về đầu tư.

- Thu thập, hệ thống hóa các số liệu; môi trường đầu tư; pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư.

- Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

### **3. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư:**

- Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; danh mục dự án kêu gọi đầu tư được dịch và in ấn song ngữ Việt - Anh, Việt - Nhật, Việt - Hàn và các ngôn ngữ khác.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh đã ban hành.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự án tóm tắt để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; công bố danh mục dự án mời gọi đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp năm 2024; cập nhật thường xuyên danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp trên trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh gồm các nội dung sau:

+ Xây dựng tổng thể và tóm tắt Danh mục dự án kêu gọi đầu tư thuộc địa bàn khu kinh tế, các khu công nghiệp để thông tin một số nội dung về địa điểm, mục tiêu, quy mô và hiện trạng khu đất... đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước biết và tìm hiểu đầu tư.

+ Tình hình thực hiện danh mục dự án kêu gọi đầu tư;

+ Các nội dung liên quan đến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.

*(Chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm)*

### **4. Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:**

4.1. Thiết kế, in ấn tài liệu và ấn phẩm, quà tặng, xây dựng video clip giới thiệu tiềm năng của tỉnh, kêu gọi đầu tư dự án phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thiết kế in ấn phẩm tài liệu xúc tiến đầu tư, gồm:

+ Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - Anh: 1.000 quyển.

+ Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - Hàn: 300 quyển.

+ Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - Nhật: 300 quyển.

+ Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ (Việt và các ngôn ngữ khác khi có yêu cầu): dự kiến 100 quyển.

+ Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - ngôn ngữ khác khi có yêu cầu: 200 quyển.

+ Sổ tay hướng dẫn quy trình về thủ tục đăng ký đầu tư: 500 quyển.

- Xây dựng video clip, digital giới thiệu tiềm năng của tỉnh, danh mục dự án kêu gọi đầu tư phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư bằng các ngôn ngữ Việt, Anh, Hàn, Nhật và các ngôn ngữ khác khi có yêu cầu.

- Xây dựng, thiết kế, chuẩn bị quà tặng phục vụ cho hoạt động xúc tiến.

- Trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác xúc tiến.

- Thuê mướn dịch thuật các tài liệu, brochure.

- Quảng bá hình ảnh tỉnh Trà Vinh như: đăng trên báo, đài, tạp chí, ... của Trung ương, địa phương, ...

- Rà soát, in ấn các bản đồ, sơ đồ quy hoạch của tỉnh phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.

4.2. Thiết kế, xây dựng các ấn phẩm, tài liệu, brochure (*sách hướng dẫn*) phục vụ cho hoạt động xúc tiến, giới thiệu, quảng cáo về tiềm năng, lợi thế, các chính sách thu hút, ưu đãi đối với các dự án kêu gọi đầu tư thuộc khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh:

- Brochure tiếng Việt - Anh: 1.000 quyển.

- Brochure tiếng Việt - Nhật: 1.000 quyển.

- Brochure tiếng Việt - Hàn: 500 quyển.

- Brochure tiếng Việt - Ngôn ngữ khác: 500 quyển.

- Sổ tay hướng dẫn quy trình về thủ tục đăng ký đầu tư: 1.000 quyển.

- Xây dựng video clip, digital giới thiệu tiềm năng, lợi thế và các doanh mục thu hút đầu tư trên địa bàn khu kinh tế, các khu công nghiệp.

- Xây dựng, in ấn các ấn phẩm và quà tặng lưu niệm.

- Thực hiện in ấn bản đồ quy hoạch, hình ảnh có liên quan đến các dự án kêu gọi đầu tư thuộc địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp để thông tin đến các nhà đầu tư trong các hoạt động xúc tiến.

- Trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác xúc tiến.

- Thuê mướn dịch thuật các tài liệu, brochure.

- Quảng bá hình ảnh khu kinh tế, khu công nghiệp như: Thuê bảng quảng cáo, đăng trên báo, đài Trung ương và địa phương. Thường xuyên duy tu, sửa chữa các panô, bảng thông tin quảng cáo giới thiệu, quảng bá hình ảnh về khu công nghiệp, khu chức năng và các dự án lớn, trọng điểm thu hút đầu tư thuộc địa bàn Khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh chủ động xây dựng, cập nhật, điều chỉnh thông tin liên tục do nhu cầu thay đổi, biến động trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp để kịp thời thông tin đến các nhà đầu tư tiềm năng.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.

#### 4.3. Xây dựng Bản đồ số xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh:

Bản đồ số xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh: Bản đồ số hóa các hoạt động xúc tiến đầu tư để tích hợp thông tin về đầu tư nhằm đa dạng hóa các đối tác đầu tư, hình thức đầu tư. Số hóa các tài liệu theo hướng trực quan, hiện đại, đảm bảo truyền tải thông tin đến các nhà đầu tư hiệu quả nhất.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan.

### 5. Hoạt động tuyên truyền quảng bá, giới thiệu môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư:

#### 5.1. Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư nước ngoài:

- Tổng số Đoàn dự kiến: Khoảng 30 Đoàn.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh;
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

#### 5.2. Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư trong nước:

- Tổng số Đoàn dự kiến: Khoảng 50 Đoàn.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

#### 5.3. Tham gia các Hội nghị, Hội thảo, diễn đàn, tọa đàm:

5.3.1. Tham gia các Hội thảo, Hội nghị và các sự kiện do các cơ quan Trung ương, tỉnh, thành phố và địa phương tổ chức,... ; Tham gia các Hội nghị xúc tiến đầu tư thường niên khu vực Đồng bằng sông Cửu Long,....

- Thời gian tham gia: Theo chương trình của các Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố trong nước.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan.

5.3.2. Tham gia các Hội thảo, Hội nghị, diễn đàn kinh tế và các sự kiện do các cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố và địa phương tổ chức.... liên quan đến lĩnh vực khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan.

5.4. Cộng tác với các cơ quan truyền thông như báo, đài, tạp chí, ... của Trung ương, địa phương, ... thực hiện các chuyên đề nhằm tăng cường quảng bá hình ảnh

của tỉnh, chủ động giới thiệu tiềm năng, cơ hội, các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư của tỉnh thông qua các bài viết, ấn phẩm, phim, ảnh, phóng sự, ...

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

## **6. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư:**

6.1. Tổ chức, tham dự các lớp đào tạo, tập huấn, tăng cường kỹ năng xúc tiến đầu tư cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp:

- Thời gian dự kiến thực hiện: Năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

6.2. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực cho cán bộ, công chức về xúc tiến đầu tư:

- Tham dự các lớp tập huấn về nghiệp vụ xúc tiến đầu tư, quản lý đầu tư do Bộ ngành Trung ương, địa phương và các cơ sở đào tạo tổ chức để tăng cường bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức về hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Thời gian tham gia: Theo chương trình của Bộ, ngành Trung ương và đơn vị tổ chức.

- Đơn vị thực hiện: Cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan.

**7. Hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:**

7.1. Tổ chức Hội nghị gặp gỡ giữa chính quyền với doanh nghiệp, nhà đầu tư:

- Thời gian tổ chức: 01 - 02 lần/năm.
- Thời gian Hội nghị: 01 ngày.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Thành phần tham dự: UBND tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan; các doanh nghiệp, nhà đầu tư đã và đang đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và nhà đầu tư tiềm năng.

7.2. Hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

Tổ chức hội nghị, hội thảo đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư dự án và đề xuất thực hiện dự án của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước thuộc KKT, KCN, CCN trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tổ chức Hội nghị giao ban với doanh nghiệp:

- Thời gian tổ chức: Mỗi quý 01 lần (04 lần/năm).
- Thời gian Hội nghị: 01 ngày.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Thành phần tham dự: UBND tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã có liên quan; các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong KKT và các KCN và nhà đầu tư tiềm năng.

### **8. Các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư:**

8.1. Liên hệ, kết nối với các Trung tâm xúc tiến trong và ngoài tỉnh, các cơ quan xúc tiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Cục, vụ liên quan của Bộ Ngoại giao, các cơ quan xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại của các nước tại Việt Nam, các cơ quan đại diện Ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài để phối hợp, hợp tác tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư và cung cấp thông tin về tiềm năng lợi thế của tỉnh phục vụ công tác xúc tiến đầu tư:

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan.

8.2. Liên hệ, kết nối với các Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao của các tỉnh, thành phố cả nước; các Trung tâm xúc tiến đầu tư phía Bắc và phía Nam; Bộ, ngành Trung ương,... :

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

8.3. Tổ chức xúc tiến đầu tư khác theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: các đơn vị liên quan.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2024: 8.131.000.000 đồng (Tám tỷ, một trăm ba mươi một triệu đồng), trong đó:

- Kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư: 4.873.000.000 đồng
- Kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh: 3.258.000.000 đồng.

*(Đính kèm Mẫu c.ii.2 Biểu tổng hợp Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh)*

### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**



- Tham gia diễn đàn xúc tiến, hợp tác trên lĩnh vực đầu tư cấp khu vực, quốc gia và quốc tế; đăng ký làm việc với Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán, các tổ chức kinh tế nước ngoài; lựa chọn các nhà đầu tư tiềm năng, năng lực tốt để trực tiếp mời gọi đầu tư vào các dự án trọng điểm, quy mô lớn trong KKT, KCN và CCN.

- Kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KKT, KCN và CCN; Công nghiệp chế biến nông thủy sản; Phát triển hạ tầng, đô thị, năng lượng tái tạo; Sản xuất vật liệu xây dựng, sửa chữa đóng tàu; Phát triển các khu trung tâm thương mại - dịch vụ, du lịch văn hóa gắn với du lịch tâm linh,...

- Phổ biến chính sách, điều kiện và môi trường đầu tư: Phát hành ấn phẩm về các dự án mời gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư đến các đối tượng là nhà đầu tư tiềm năng trong và ngoài nước, thông qua các cơ quan thương vụ tại các Đại sứ quán của Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan thương vụ nước ngoài tại Việt Nam, qua các hội thảo, hội nghị, thông qua phương tiện truyền thông đại chúng.

- Xây dựng danh mục dự án ưu tiên mời gọi đầu tư, các dự án sơ bộ, dự án khả thi có điều kiện triển khai ngay; Giới thiệu điều kiện và môi trường đầu tư tại các diễn đàn, hoạt động mời gọi đầu tư, công khai các quy hoạch phát triển để mời gọi đầu tư. Xây dựng cơ sở dữ liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường đầu tư sẵn sàng cung cấp khi nhà đầu tư có yêu cầu. Tổng hợp báo cáo các yêu cầu, những thuận lợi và khó khăn của các nhà đầu tư đang khảo sát nghiên cứu chuẩn bị đầu tư, cũng như các nhà đầu tư đã và đang đầu tư trong và ngoài KKT, KCN và CCN.

- Nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ thực hiện công tác xúc tiến đầu tư thực sự chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tế.

## **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, các Sở, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai và thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư;

- Trên cơ sở mức dự toán được cấp để thực hiện chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính để đảm bảo chi cho các nội dung chương trình và làm căn cứ triển khai thực hiện;

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện nội dung của Chương trình;

- Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình; kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

### **2. Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh**

- Chủ trì thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư được phê duyệt;

- Kết hợp, lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư, thông qua các hội thảo, hội nghị, các chuyến xúc tiến trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến;

- Thiết lập quan hệ với Đại sứ quán và thương vụ Việt Nam ở nước ngoài và nước ngoài ở Việt Nam tại những thị trường hoạt động xúc tiến đầu tư;

- Trên cơ sở mức dự toán được cấp để thực hiện chương trình, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh phối hợp với Sở Tài chính để đảm bảo chi cho các nội dung chương trình và làm căn cứ triển khai thực hiện.

### **3. Các Sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh thực hiện tốt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

Trên đây là Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2024./.

**PHỤ LỤC 1. DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số: 227/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha) *	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>I LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP: 01 dự án</b>									
1	Nhà xưởng sản xuất trang thiết bị y tế, dệt may, thêu	Khóm 1, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	01	Phục vụ phát triển kinh tế địa phương	100	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất chưa giải phóng mặt bằng.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	UBND huyện Tiểu Cần
<b>II LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 01 dự án</b>									
2	Trường trung cấp (đào tạo nghề)	Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	2,0	Đào tạo nghề ở trình độ trung cấp, sơ cấp, đào tạo thường xuyên và các trình độ nghề nghiệp khác nhằm trang bị cho người học năng lực thực hành nghề, hỗ trợ tìm việc làm ổn định, có thu nhập cao	150	Đào tạo 1.500 học viên/năm; sau 5 năm phát triển thành trường cao đẳng với quy mô 5.000 sinh viên/năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất chưa giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>- Phù hợp Chương trình phát triển đô thị thành phố Trà Vinh.</li> <li>- Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
<b>III LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI, DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ: 12 dự án</b>									
3	Khách sạn 5 sao tại thành phố	Phường 1, thành phố Trà Vinh,	0,5	Hình thành khu khách sạn đạt chuẩn	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo tiêu chuẩn thiết kế khách sạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất do Nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Trà Vinh	tỉnh Trà Vinh		5 sao		5 sao	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).</li> <li>Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>		
4	Tòa nhà thương mại dịch vụ thành phố Trà Vinh	Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Khu đất trung tâm Y tế cũ)	0,24	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất do Nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).</li> <li>Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh
5	Khu Văn hóa - Du lịch nghỉ dưỡng Ao Bà Om	Phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	18,5	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất do Nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).</li> <li>Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh
6	Khách sạn Duyên Hải	Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	0,08	Đầu tư khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 sao	75	Quy mô thiết kế theo tiêu chuẩn khách sạn 3 sao	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất do Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; UBND thị xã Duyên Hải

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
7	Khu du lịch sinh thái nông trường 22/12	Khu kinh tế Định An (Xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)	19,3	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái kết hợp bảo tồn rừng ngập mặn, nuôi tôm, cá tự nhiên; nơi tham quan nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cho du khách trong và ngoài nước	Khoảng 80 tỷ đồng hoặc theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất do Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; UBND thị xã Duyên Hải; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8	Khu du lịch tham quan nghỉ dưỡng Ba Động - Giai đoạn 2	Khu kinh tế Định An (Xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)	2,0	Đầu tư xây dựng khu du lịch tham quan nghỉ dưỡng cho du khách trong và ngoài nước	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất do UBND xã Trường Long Hòa quản lý, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; UBND thị xã Duyên Hải; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9	Chợ Trung tâm Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0,9	Đảm bảo văn minh thương mại và tạo vẻ mỹ quan đô thị	60	Xây dựng nhà lồng: 01 trệt, diện tích khoảng 6.000m <sup>2</sup> và các hạng mục phụ trợ	Xây dựng tại chợ hiện hữu. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	UBND thành phố Trà Vinh

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
10	Chợ Phường 9	Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0,246	Đảm bảo văn minh thương mại và tạo vẻ mỹ quan đô thị	10	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Xây dựng tại chợ hiện hữu. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	UBND thành phố Trà Vinh
11	Chợ Sóc Ruộng	Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0,104	Đảm bảo văn minh thương mại và tạo vẻ mỹ quan đô thị	6	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Xây dựng tại chợ hiện hữu. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	UBND thành phố Trà Vinh
12	Chợ xã An Trường A	Ấp 9B, xã An Trường A, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (Trụ sở UBND xã An Trường A trước đây)	0,34	Nhằm đáp ứng nhu cầu buôn bán, trao đổi hàng hóa của người dân, cụ thể hóa quy hoạch chi tiết xã một cách đồng bộ, hiệu quả, tạo bộ mặt khang trang cho địa phương	8,4	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất do Nhà nước quản lý. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	UBND huyện Càng Long
13	Chợ Dân Thành	Ấp Giồng Giếng, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	0,942	Đảm bảo văn minh thương mại và mỹ quan đô thị	10	Xây dựng nhà lồng và khoảng 120 kiot	Xây dựng tại chợ hiện hữu, đất do Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	UBND thị xã Duyên Hải

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
14	Siêu thị huyện Tiều Càn	Khóm 2, thị trấn Tiều Càn, tỉnh Trà Vinh	0,5	Phục vụ phát triển kinh tế địa phương	56	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất do Nhà nước quản lý. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch xây dựng. Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND huyện Tiều Càn
15	Trụ sở làm việc của tổ chức tín dụng (ngân hàng)	Khu kinh tế Định An (Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)	0,19 ha	Kinh doanh tiền tệ, tín dụng, dịch vụ ngân hàng	Khoảng 22 tỷ đồng hoặc theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất đã giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch xây dựng. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Đã được Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm huyện Duyên Hải	Lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh
<b>VI LĨNH VỰC HẠ TẦNG XÃ HỘI - ĐÔ THỊ VÀ MÔI TRƯỜNG: 17 dự án</b>									
16	Trạm xử lý nước thải phường 1	Phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	0,8	Đảm bảo vệ sinh môi trường và đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV	120	6.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm	Đất do Nhà nước quản lý. Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	UBND thị xã Duyên Hải
17	Khu dân cư Long Đức, thành phố Trà Vinh	Xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	7,2	Theo đề xuất của nhà đầu tư	313	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất chưa giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
18	Khu đô thị	Phường 7, thành phố	49	Theo đề xuất của nhà đầu tư	2.852	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất chưa giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông.	Đấu thầu lựa chọn	UBND thành phố

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Tây Nam phường 7, thành phố Trà Vinh	Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh					Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	nhà đầu tư	Trà Vinh
19	Khu đô thị mới phường 7, thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	38	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất chưa giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
20	Khu đô thị phía Đông Nam đường Võ Nguyên Giáp	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	13,6	Theo đề xuất của nhà đầu tư	550	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất chưa giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng). Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
21	Khu dân cư phường 7, thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	9,5	Theo đề xuất của nhà đầu tư	323	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất chưa giải phóng mặt bằng, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh



TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.</li> </ul>		
22	Khu nhà ở thương mại	Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0,31	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>- Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh
23	Khu nhà ở kết hợp thương mại phường 7, thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	1,8	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>- Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh
24	Khu phức hợp thương mại tại thành phố Trà Vinh	Khu đất vàm Trà Vinh, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0,42	Theo đề xuất của nhà đầu tư	400	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông.</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>- Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng).</li> <li>- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> <li>- Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
25	Khu nhà ở Khóm 1	Khu kinh tế Định An (Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)	1,07	Xây dựng khu nhà ở kết hợp thương mại, dịch vụ	Khoảng 127 tỷ đồng hoặc theo đề xuất của nhà đầu tư	Xây dựng 39 căn nhà ở thương mại liền kề hoặc theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất do Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; UBND thị xã Duyên Hải
26	Khu nhà ở thương mại tại đường 1/5, khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải	Khu kinh tế Định An (Khóm 1, Phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)	0,66	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc cho thuê	Khoảng 35 tỷ đồng hoặc theo đề xuất thực hiện dự án đầu tư	Xây dựng 36 căn nhà ở kết hợp thương mại hoặc theo đề xuất thực hiện dự án đầu tư	Đất do Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quản lý, đã được kết nối giao thông. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban quản lý Khu kinh tế Trà Vinh; UBND thị xã Duyên Hải
27	Khu phức hợp thương mại và căn hộ huyện Tiểu Cần	Khóm 2, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	0,51	Đáp ứng tiêu chí phát triển đô thị	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất do nhà nước quản lý. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch xây dựng. Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND huyện Tiểu Cần
28	Đầu tư Cụm công nghiệp Sa Bình, thành phố Trà Vinh	Áp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	32,58	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp	301	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đất chưa giải phóng mặt bằng. Phù hợp Quy hoạch tỉnh. Phù hợp Quy hoạch xây dựng. Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Công Thương

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Vinh							
29	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Lưu Nghiệp Anh	Xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	31,52	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp	350	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất chưa giải phóng mặt bằng.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch phát triển Cụm công nghiệp.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng.</li> </ul>	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Công Thương
30	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Bình Phú	Xã Bình Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh	33	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp	350	Theo đề xuất của nhà đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất chưa giải phóng mặt bằng.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch xây dựng.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Công Thương
31	Bến xe khách thị xã Duyên Hải	Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	3,0	Phục vụ di chuyển cho người dân trong khu vực và góp phần nâng chất các tiêu chí đô thị	21	Bến xe khách với quy mô khoảng 3 ha, phục vụ khoảng 500 lượt khách/ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất chưa giải phóng mặt bằng.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thị xã Duyên Hải
32	Đầu tư xây dựng bến khách ngang sông Trà Đieu - Sóc Trăng (bến Đường Đúc - Trà Êch)	Xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	0,15	Tạo điều kiện đi lại, lưu thông hàng hóa góp phần phát triển kinh tế - xã hội	15	Đầu tư xây dựng đường dẫn, cầu phà bến khách ngang sông Trà Đieu - Sóc Trăng đạt tiêu chuẩn bến loại 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đất do Nhà nước quản lý.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch tỉnh.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch xây dựng.</li> <li>Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất.</li> <li>Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	UBND huyện Cầu Kè

**\* Ghi chú:**

1. Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: *Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 02/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.*
2. Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: *Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
3. Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Trà Vinh năm 2024: *Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
4. Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh: *Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
5. UBND thành phố Trà Vinh:
  - Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh (mở rộng): *Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Chương trình phát triển đô thị thành phố Trà Vinh (mở rộng): *Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
6. UBND thị xã Duyên Hải:
  - Quy hoạch phân khu: *Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch thị xã: *Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
7. UBND huyện Cầu Kè:
  - Quy hoạch xây dựng: *Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 26/11/2019 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
8. UBND huyện Tiểu Cần:
  - Quy hoạch xây dựng: *Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
9. UBND huyện Càng Long:
  - Quy hoạch xây dựng: *Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*

**PHỤ LỤC 2. DANH MỤC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI ĐỘC LẬP KÊU GỌI ĐẦU TƯ NĂM 2024**  
(Kèm theo Quyết định số: 227/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Khu nhà ở xã hội phường 4, thành phố Trà Vinh	Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Khu đất xây lắp xàng cũ)	1,16	Đầu tư xây dựng dự án Khu nhà ở xã hội tại phường 4, thành phố Trà Vinh (dự án khu nhà ở xã hội) góp phần hoàn chỉnh hệ thống công trình xây dựng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở xã hội và sinh sống của người dân trong dự án, kết nối khu vực lân cận hài hòa đồng bộ; Góp phần thực hiện chủ trương của cấp thẩm quyền về phát triển nhà ở xã hội; Tạo mỹ quan không gian kiến trúc cảnh quan đô thị.	510	Tổng diện tích dự án khoảng 1,16 ha. Trong đó đất hành lang an toàn giao thông đường bộ là 33,1 m <sup>2</sup> . đất chưa trích lục bổ sung (phần tiếp giáp đường làng nghề hiện hữu khoảng 170m <sup>2</sup> )	- Khu đất do nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông. - Phù hợp Quy hoạch tỉnh. - Phù hợp Quy hoạch xây dựng/đô thị. - Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. - Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. - Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
2	Khu nhà ở xã hội Khóm 30/4 phường 2 thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Khu kinh tế Định An (Khóm 30/4 Phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)	3,2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc cho thuê	Khoảng 383 hoặc theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Khu đất do nhà nước quản lý, đã được kết nối giao thông. - Phù hợp Quy hoạch tỉnh. - Phù hợp Quy hoạch thị xã, Quy hoạch phân khu. - Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. - Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu kinh tế; UBND thị xã Duyên Hải

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích sử dụng đất (ha)	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Quy mô đầu tư dự án	Thông tin chung của dự án (thông tin quy hoạch, hiện trạng khu đất, kết nối hạ tầng,...)	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan đề xuất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
3	Khu nhà ở xã hội huyện Tiều Càn	Thị trấn Tiều Càn, huyện Tiều Càn, tỉnh Trà Vinh	9,5	Đáp ứng các tiêu chí phát triển đô thị	373	Khoảng 162 căn	- Đất chưa giải phóng mặt bằng. - Phù hợp Quy hoạch tỉnh. - Phù hợp Quy hoạch xây dựng. - Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất. - Phù hợp Kế hoạch sử dụng đất. - Thuộc Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở.	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Tiều Càn

**\* Ghi chú:**

1. Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: *Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 02/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.*
2. Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: *Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
3. Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Trà Vinh năm 2024: *Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
4. UBND thành phố Trà Vinh:
  - Quy hoạch đô thị: *Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
5. UBND thị xã Duyên Hải:
  - Quy hoạch phân khu: *Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch thị xã: *Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
6. UBND huyện Tiều Càn:
  - Quy hoạch xây dựng: *Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Quy hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh.*
  - Kế hoạch sử dụng đất: *Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh.*